

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘ ĐƠN

ODP IV . 118964

Date :

Ngày : 20 - 2 - 1989 .

Fill out this questionnaire in English , Mail or send the completed as completely as possible. If you cannot , questionnaire to : read or write in English, fill it out in , Gõ số câu hỏi này tới : Vietnamese.

BÀ KHỐC MINH THƠ

P.O Box 5435 • ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE 703 • 560 • 0078

A. Basic Identification Data/ Lý lịch căn bản.

1. Name

Họ, tên

PHAN-VĂN-SOAN

2. Other Names

Họ, tên khác

3. Date/Place of Birth

Ngày/nơi sinh

15-1-1940 Thiên-hóa

4. Residence Address

Địa chỉ thường trú

Ấp 2 Hữu-dĩnh Châu thành Bình te

5. Mailing Address

Địa chỉ thư từ

25A Đông-Khởi Bình te

6. Current Occupation

Nghề nghiệp hiện tại

Trồng-thà

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cùng đi với tôi.

(Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows : Married (M), Divorced (D), widowed (W), or Single (S)).

và

(chú ý : V/chồng/con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau : đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S).

Name họ, tên	Date of Birth ngày/tháng/ năm sinh	Place of Birth nơi sinh	Sex phái	MS tình trạng: gia đình	Relationship Liên hệ: gia đình
1. Nguyễn-Hùng-Liên	17-9-1943	Bình te	Nữ	M	Vợ
2. Phan-thị-Lan	1-8-1971	Thiên-hóa	Nữ	S	con
3. Phan-vinh-Son	17-7-1972	Thiên-hóa	Nam	S	con
4. Phan-thảo-Quyen	4-9-1975	Bình te	Nữ	S	con
5. Phan-Đoan-Chu	8-10-1978	Bình te	Nữ	S	con

NOTE : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce degrees (if divorced) spouse's death certificate (if widowed), identification relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below).

CHÚ Ý : Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần 1 bản khai sinh, giá thú (nếu lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị). Giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có) và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I).

C. Complete Family Listing (Living/Dead) Danh sách toàn thể gia đình (sống/chết).

1. Father (Cha) Phan - Văn - Luy (C)
2. Mother (Mẹ) Nguyễn Thị Bình (C)
3. Spouse (vợ/chồng)
4. Former Spouse (if any)
Vợ/chồng trước (nếu có)
5. Children (con cái)
 1.
 2.
 3.
 4.
 5.

6. Sibling (Anh, chị, em)

- 1/- Phan - Văn - Quan (C)
- 2/- Phan Thị Thê (S)
- 3/- Phan Văn Chương (S)
- 4/- Phan Văn Thôn (S)
- 5/- Phan Văn Triêm (S)
- 6/- Phan Văn Trâm (S)
- 7/-
- 8/-
- 9/-

D. Service with GVN or RVNAP By you Or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã công vụ với Chính phủ Việt nam.

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham gia Phan - Văn - Soan / Nguyễn - Kim - Liên
2. Date :
Ngày, tháng, năm FROM : 8-3-1965 TO : 30-4-1975
TH : TỐI :
3. Mast Rank
Cấp bậc cuối cùng : Đại - úy Serial Number : Số quân 60/138.518
Số thẻ nhân viên :

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/Sở/Đơn vị binh chủng Trung Tâm Huấn luyện Quốc gia
Chi - lang
5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám thị/sĩ quan chỉ huy Đại tá Đặng Đình - Thụy
6. Reason for Separation (Lý do nghỉ việc) C. S. cứu chiến miền Nam
7. Names of American Advisor (s)
Họ tên cố vấn Mỹ
8. U.S Training Courses in Vietnam
Chương trình huấn luyện Hoa kỳ tại Vietnam
9. U.S Awards or Certificates
Name of award : Date received :
Phân thưởng hoặc giấy khen : Ngày nhận :

NOTE : Please attach any copies diplomas, awards or certificates, if available available ? Yes ... No ☒.

CHÚ : Xin bạn kèm theo bất cứ văn bằng, giấy ban khen hoặc chứng thư nếu có. Đường sự có không ? Có ... không ...

Training Outside Vietnam of you or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện ở ngoại quốc.

1. Name of student/Trainee :
Họ tên sinh viên/người được huấn luyện
2. School and School/Address
Trường và địa chỉ nhà trường
3. Dates From : To :
Ngày tháng năm Từ : Đến :
4. Description of Courses
Mô tả ngành học
5. Who paid for training ?
Ai đài thọ chương trình huấn luyện

NOTE : Please attach copies of diplomas or orders, if available, Available ? Yes ... No ...).

CHÚ : Xin bạn kèm theo văn bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không ? Có ... Không ...

Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học tập cải tạo.

1. Name of Person in Reeducation
Họ tên người đi học tập cải tạo Phan - văn - Soan

2. Time in Reeducation
Thời gian học tập

From :

Từ : 1-5-1975

To :

Tới : 5-1-1978

3. Still in Reeducation (X)

Yes :

No :

Vẫn còn học tập cải tạo (X)

Co :

Không : X

(X) (If released, we must have a copy of your release certificates)

(X) (Nếu được thả, chúng tôi cần 1 bản sao giấy ra trại).

Any Additional Remarks/Cuộc chú phụ chú :

Năm 1978 tôi bị trục xuất về quê đi "tổng gia sản xuất"
nhà cửa bị tịch thu, một năm bắt buộc phải đi "lao động
xã hội chủ nghĩa" 30 ngày

Signature

Ký tên :

Thua

Date :

Ngày : 20-2-1989

Please list Here Documents Attached to This Questionnaire.
Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với số câu hỏi này.

- 1- giấy ra trại
- 2- ảnh



Phạm Văn Sơn

Sinh ngày:

15-1-1940

Bến Tre

Hình gửi: Hôi Cửu Nhân

1/ Hình nhờ Hôi giúp đỡ gia đình
được định cư sang Hoa. Kỳ

Số yêu lý lịch

Họ tên: Phạm Văn Soan

Ngày sinh: 15-1-1940

Nơi sinh: Huế - Tĩnh, Thiên Hoà

Hiện cư ngụ: ấp 2 Huế Tĩnh Châu thành
Bến Tre.

Số quân: 60/138518

Cấp bậc: Đại úy

Chức vụ: Trưởng ban chương trình
huân huy (tổng tài trợ huân
huy quốc gia Chi - Lăng)

HLBC: 4124.

CHT: Đại tá Đặng - Tĩnh - Thụy

Thời gian: 2 năm 8 tháng + 2 năm quân chế:
cải tạo 4 năm 8 tháng tất cả.

Xin báo cho Hôi rõ: Tôi được tha không
trở về sống ở thành phố, thị xã, vùng

biên giới và vùng xung-quy. Nhà cửa bị tịch thu,
về quê "tặng gia sản cuối"

Gia đình tôi được số IV# 118.964, chưa có LOI.
Yêu cầu thời can thiệp và giúp đỡ xin cho LOI
để nộp hồ sơ tại VN. Xin được hồi báo để
an tâm và không lo-lắng.

Địa chỉ thân nhân tại Mỹ

- 1 - Velvet Roslyn Clayton 2 - Hao-Huu-NGUYEN

Dallas, TX 75227

Houston, TX 77057

Thành thật biết ơn.

Ngày 24-8-1988

Huu

Địa chỉ gửi thư:

139/21 Phạm Thị Thôn Q 8

Thành phố Hồ Chí Minh VN.

- đính kèm 1 giấy ra tay.

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngày trước và nhân viên nguy. quyền.

Xét tình thân học tập cải tạo của Phan văn Soan nguyên là Đại úy nguy. quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn uống hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước. Xét đơn xin báo lãnh của vt. Nguyễn Khải Liên 25 Phan Thanh, trấn đối với sỹ quan nguy. có tên nói trên. Khởi 3 Khu 3 thị xã Bắc K

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho: Phan văn Soan nguyên là Đại úy nguy. quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Phan văn Soan phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở. tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Sử đoàn 8 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 20 tháng 10 năm 1977

TUQ/ BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

(Signature)

GHI CHÚ

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

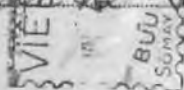
- 1 — Phòng quân huấn Quân khu lưu.
- 1 — Trại quân huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.

CONTROL

☒ Card
☒ Doc. Request; Form 4/28/89
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

FROM: Phan Vinh Sam

25 Dong Thoi
Ben Tre VN



TO: PO Box 5435 Arlington
VA 22205-0635
Tel: [redacted]

VIA AIR MAIL PAR AVION

U.S.A.
15



7
R1
R8

BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính nguy quân và nhân viên nguy quân.

Xét lệnh thân học tập cải tạo của Phạm Văn Soan nguyên là Đại úy nguy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết

ăn uống hối cải và cố gắng phần đầu để trở thành người có ích cho đất nước.

Xét đơn xin báo lãnh của Đ. Nguyễn Kim Liên 25. Phan Thanh Giản đối với sỹ quan nguy, có tên nói trên. Khu 8 Khu 8 thị xã Bante

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Phạm Văn Soan nguyên là Đại úy nguy quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Phạm Văn Soan phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Sử đoàn 8 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 20 tháng 10 năm 1977

TUQ/ BỘ TƯ LÍNH QUÂN KHU 9

(Signature)

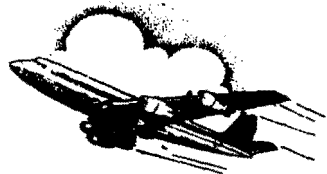
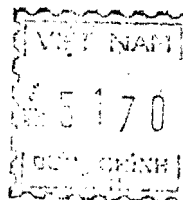
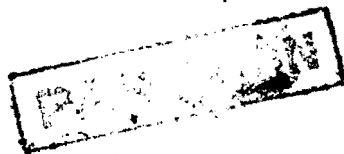
CHỈ CHỮ

- Giấy này không có giá trị đi đường
- Trong thời gian quản chế, việc quy định báo phiếu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

- 1 — Phòng quân huấn Quân khu lưu.
- 1 — Trại quân huấn
- 1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
- 1 — Đương sự.

FROM: Phan Văn Sơn
25A Đường Khảo
Bến Tre



TO: K/Đã Lhuê Minh Thọ
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205-0635
Tel: _____

PAR AVION VIA AIR MAIL

USA

C O N T R O L

_____ Card
_____ Doc. Request; Form
_____ Politeness Order
_____ Courtesy
_____ Polite "Q"
_____ GPP/Date _____
_____ Membership; Letter